

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN

Số: 191/KH-ĐHQN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 30 tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH

Về việc cải tiến, nâng cao chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quản lý Tài nguyên và Môi trường sau đánh giá ngoài

Thực hiện quy định tại Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Thông tư 19/2020/TT-BGDĐT ngày 29/06/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Báo cáo đánh giá ngoài và Nghị quyết về việc kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quản lý Tài nguyên và Môi trường, Trường Đại học Quy Nhơn của Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục – Trường Đại học Vinh,

Nhà trường ban hành Kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quản lý Tài nguyên và Môi trường sau đánh giá ngoài như sau:

1. Mục đích, yêu cầu

- Thực hiện việc cải tiến, nâng cao chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quản lý Tài nguyên và Môi trường có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của Nhà trường, đáp ứng tốt yêu cầu của xã hội và các bên liên quan;

- Bảo đảm việc duy trì và không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo của Nhà trường trong giai đoạn tiếp theo, đạt chuẩn chất lượng quốc gia và từng bước tiếp cận các chuẩn mực chất lượng quốc tế, mang lại lợi ích cho người học và cộng đồng xã hội.

2. Giai đoạn thực hiện

Từ tháng 12/2025 đến tháng 12/2030

3. Nội dung và phân công thực hiện

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả KĐCLGD	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KĐCLGD	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (Năm học)					Kết quả (Minh chứng) dự kiến
				2025-2026	2026-2027	2027-2028	2028-2029	2029-2030	
Tiêu chuẩn 1									
Tiêu chí 1.1	Đạt; mức 4/7	Làm rõ định hướng đào tạo của ngành sao cho phù hợp với tầm nhìn của Nhà trường	Khoa KHTN			x	x	x	Các văn bản liên quan
Tiêu chí 1.2	Chưa đạt; mức 3/7	Rà soát và điều chỉnh CĐR của CTĐT theo hướng vừa bảo đảm kiến thức chung, vừa thể hiện rõ đặc thù của ngành; bổ sung, cụ thể hóa các CĐR về kiến thức chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp.	Khoa KHTN			x		x	CĐR CTĐT được điều chỉnh rõ ràng, đo lường được, thể hiện đặc thù ngành và bổ sung kiến thức chuyên môn – kỹ năng nghề nghiệp.
Tiêu chí 1.3	Đạt; mức 4/7	Đa dạng hóa hình thức truyền thông về CĐR của CTĐT để nâng cao mức độ tiếp cận và thu hút sự quan tâm của các bên liên quan bên ngoài.	Khoa KHTN		x	x	x	x	Các văn bản liên quan
Tiêu chuẩn 2									
Tiêu chí 2.1	Đạt; mức 4/7	Cập nhật và cụ thể hóa vị trí việc làm trong mô tả CTĐT bằng cách nêu rõ chức danh và nhiệm vụ tại từng cơ quan	Khoa KHTN			x		x	Vị trí việc làm trong mô tả CTĐT được cập nhật chi tiết hơn theo từng cơ quan và chức danh, phù hợp thực tiễn và định hướng rõ ràng cho người học.
Tiêu chí 2.2	Đạt; mức 4/7	Rà soát và điều chỉnh ĐCCT học phần để làm rõ sự gắn kết giữa PPGD và phương pháp KTĐG; mô tả CĐR học phần rõ ràng, định lượng, tránh trùng lặp và thống nhất cách thể hiện mức độ đóng góp (L/M/H hoặc trực tiếp/gián tiếp)	Khoa KHTN			x		x	ĐCCT được điều chỉnh rõ ràng, gắn kết PPGD với KTĐG và mô tả CĐR cụ thể, thống nhất mức độ đóng góp cho CĐR CTĐT.
Tiêu chí 2.3	Đạt; mức 4/7	Đa dạng hóa thêm các kênh truyền thông và	Khoa KHTN			x		x	Các kênh truyền thông được đa

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả KĐCLGD	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KĐCLGD	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (Năm học)					Kết quả (Minh chứng) dự kiến
				2025-2026	2026-2027	2027-2028	2028-2029	2029-2030	
		xây dựng công cụ theo dõi – thống kê mức độ truy cập							dạng hóa và có hệ thống theo dõi – thống kê hiệu quả sử dụng
Tiêu chuẩn 3									
Tiêu chí 3.1	Đạt; mức 4/7	Bổ sung hướng dẫn và biện pháp giám sát, đánh giá hoạt động tự học trong ĐCCT	Khoa KHTN			x		x	ĐCCT được bổ sung hướng dẫn và biện pháp giám sát – đánh giá hoạt động tự học
Tiêu chí 3.2	Chưa đạt; mức 3/7	Hoàn thiện ĐCCT bằng cách làm rõ PPGD– KTĐG, xác định mức đóng góp vào CĐR, xây dựng tiêu chí đánh giá chi tiết và cập nhật nội dung phù hợp thực tiễn.	Khoa KHTN			x		x	ĐCCT được hoàn thiện
Tiêu chí 3.3	Đạt; mức 4/7	Rà soát và điều chỉnh cơ cấu tín chỉ, tăng thời lượng thảo luận – thực hành, ưu tiên thiết kế học phân tích hợp lý thuyết – thực hành	Khoa KHTN			x		x	Các văn bản liên quan
Tiêu chuẩn 4									
Tiêu chí 4.1	Đạt; mức 4/7	Đa dạng hóa phương thức truyền thông và giải thích rõ nội hàm Triết lý giáo dục	Khoa KHTN	x	x	x	x	x	Triết lý giáo dục được truyền thông rộng rãi qua nhiều kênh và được giải thích rõ ràng
Tiêu chí 4.2	Đạt; mức 4/7	- Điều chỉnh nội dung phiếu khảo sát theo hướng tập trung đánh giá PPGD, khả năng truyền đạt và hỗ trợ người học thay vì đánh giá kiến thức chuyên môn của giảng viên. - Phân tích kết quả khảo sát theo từng đơn vị và CTĐT, qua đó hỗ trợ việc theo dõi, đánh giá và xây dựng kế hoạch cải tiến cụ	Khoa KHTN	x	x	x	x	x	Các văn bản liên quan

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả KĐCLGD	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KĐCLGD	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (Năm học)					Kết quả (Minh chứng) dự kiến
				2025-2026	2026-2027	2027-2028	2028-2029	2029-2030	
		thể, sát thực hơn							
Tiêu chí 4.3	Đạt; mức 4/7	Bổ sung hướng dẫn phương pháp và kỹ năng tự học trong ĐCCT, xây dựng hình thức giám sát – đánh giá hoạt động tự học	Khoa KHTN			x		x	ĐCCT được bổ sung hướng dẫn tự học và có hình thức giám sát – đánh giá rõ ràng
Tiêu chuẩn 5									
Tiêu chí 5.1	Đạt; mức 4/7	Đa dạng hóa phương pháp KTĐG kết thúc HP (trắc nghiệm, tiểu luận, tình huống, thuyết trình, sản phẩm dự án...) và bổ sung hướng dẫn chi tiết trong Quy trình đánh giá học phần về cách thức, tiêu chí và công cụ đo lường mức độ đạt CDR	Khoa KHTN	x	x	x	x	x	Phương pháp KTĐG được đa dạng hóa và quy trình đánh giá được bổ sung hướng dẫn chi tiết
Tiêu chí 5.2	Đạt; mức 4/7	Rà soát, thống nhất quy định về đề thi và xây dựng ngân hàng đề thi – câu hỏi cho các học phần chuyên môn	Khoa KHTN	x	x	x	x	x	Quy định về đề thi được thống nhất và ngân hàng đề thi – câu hỏi được xây dựng, giúp đa dạng hóa hình thức KTĐG.
Tiêu chí 5.3	Chưa đạt; mức 3/7	Xây dựng quy trình đánh giá định kỳ về độ tin cậy, độ giá trị và tính công bằng của đề thi; tập huấn giảng viên về thiết kế công cụ đánh giá năng lực; thiết kế đề thi mở phù hợp. Xây dựng nhiều mã đề thi cho mỗi học phần, đa dạng hóa hình thức thi như thực hành, báo cáo, dự án hoặc seminar phù hợp từng học phần.	Khoa KHTN	x	x	x	x	x	Các văn bản liên quan
Tiêu chí 5.4	Đạt; mức 4/7	Rút ngắn thời gian nhập điểm lên phần mềm quản lý đào tạo, đặc biệt với các học phần	Khoa KHTN	x	x	x	x	x	Sinh viên nhận kết quả sớm hơn, chủ động điều chỉnh kế hoạch ôn

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả KĐCLGD	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KĐCLGD	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (Năm học)					Kết quả (Minh chứng) dự kiến
				2025-2026	2026-2027	2027-2028	2028-2029	2029-2030	
		thi trước.							tập; quy trình quản lý điểm minh bạch, kịp thời và hiệu quả hơn.
Tiêu chí 5.5	Đạt; mức 4/7	Tổ chức khảo sát định kỳ về mức độ hiểu biết và mức độ hài lòng của sinh viên đối với quy định, quy trình khiếu nại KQHT	Khoa KHTN	x	x	x	x	x	Các văn bản liên quan
Tiêu chuẩn 6									
Tiêu chí 6.1	Đạt; mức 4/7	Xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển nguồn nhân lực sau mỗi giai đoạn một cách cụ thể, khả thi; thiết lập cơ chế rà soát, đánh giá định kỳ nhằm bảo đảm tính bền vững, kịp thời trong điều chỉnh	- Phòng TC-NS - Khoa KHTN	x	x	x	x	x	- Kế hoạch chiến lược phát triển Trường ĐHQN giai đoạn 2025- 2030, tầm nhìn đến năm 2045. - Đề án vị trí việc giai đoạn 2025- 2030.
Tiêu chí 6.2	Đạt; mức 4/7	Mở rộng quy mô tuyển sinh hoặc phát triển ngành/chương trình mới; rà soát phân công giảng dạy và tăng cường nghiên cứu, hợp tác đào tạo	- Phòng Đào tạo - Khoa KHTN	x	x	x	x	x	- Thông tin và kết quả tuyển sinh. - Văn bản xây dựng, rà soát dữ liệu phục vụ phân công giảng dạy. - Kết quả NCKH của GV thực hiện CTĐT.
Tiêu chí 6.3	Đạt; mức 4/7	Có chính sách thu hút, tuyển dụng và bồi dưỡng giảng viên trình độ tiến sĩ và chức danh GS, PGS	- Khoa KHTN - Phòng TC-NS	x	x	x	x	x	Các văn bản liên quan
Tiêu chí 6.4	Đạt; mức 4/7	Hoàn thiện Đề án vị trí việc làm và Khung năng lực giảng viên theo Thông tư 04/2024; rà soát tiêu chí đánh giá giảng viên gắn với ý kiến người học	Phòng TC-NS	x	x	x	x	x	Đề án vị trí việc làm và khung năng lực giảng viên hoàn thiện
Tiêu chí 6.5	Đạt; mức 4/7	- Xây dựng cơ chế theo dõi, giám sát và	- Phòng TC-NS	x	x	x			Các văn bản liên quan.

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả KĐCLGD	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KĐCLGD	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (Năm học)					Kết quả (Minh chứng) dự kiến
				2025-2026	2026-2027	2027-2028	2028-2029	2029-2030	
		đánh giá hiệu quả sau đào tạo; - Đa dạng hóa nội dung bồi dưỡng phù hợp nhu cầu phát triển của từng nhóm giảng viên khác nhau	- Khoa KHTN						
Tiêu chí 6.6	Đạt; mức 4/7	Xây dựng và cập nhật định kỳ hệ thống quy định đánh giá – xếp loại viên chức, người lao động; hoàn thiện quy trình đánh giá, chế độ đãi ngộ và chế tài đối với người tham gia bồi dưỡng; hoàn thiện và rà soát thường xuyên bộ tiêu chí thi đua.	Phòng TC-NS	x	x	x			Các văn bản liên quan đến việc đánh giá GV.
Tiêu chí 6.7	Đạt; mức 5/7	Xây dựng kế hoạch phát triển các nhóm nghiên cứu mạnh theo lĩnh vực ưu tiên và ban hành cơ chế hỗ trợ về nhân lực, kinh phí, cơ sở vật chất và chính sách khuyến khích nhằm hình thành các hạt nhân nghiên cứu có tính dẫn dắt, nâng cao uy tín và năng lực nghiên cứu khoa học	- Phòng KHCN và HTQT - Khoa KHTN	x	x	x	x	x	Hình thành các nhóm nghiên cứu mạnh theo lĩnh vực ưu tiên, tăng số lượng và chất lượng công bố khoa học, nâng cao năng lực và liên kết của đội ngũ, thu hút thêm dự án và hợp tác.
Tiêu chuẩn 7									
Tiêu chí 7.1	Đạt; mức 4/7	Rà soát/cập nhật bản mô tả công việc của nhân viên tại các vị trí việc làm. Nâng cao chất lượng câu hỏi khảo sát, đánh giá mức độ đáp ứng của đội ngũ nhân viên.	Phòng TC-NS - Phòng KT và BĐCL - Phòng TC-NS	x	x	x			Bản mô tả vị trí việc làm được rà soát, cập nhật. Phiếu khảo sát mức độ đáp ứng của đội ngũ nhân viên.
Tiêu chí 7.2	Đạt; mức 4/7	Nâng cao chính sách thu hút–đãi ngộ; rà soát tiêu chí tuyển dụng phù hợp từng vị trí;	- Phòng TC-NS	x	x	x	x	x	- Các văn bản quy định về tuyển dụng, điều chuyển.

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả KĐCLGD	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KĐCLGD	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (Năm học)					Kết quả (Minh chứng) dự kiến
				2025-2026	2026-2027	2027-2028	2028-2029	2029-2030	
		và đặt tiêu chí khuyến khích, ràng buộc nhân viên tham gia bồi dưỡng							- Bản mô tả vị trí việc làm. - Bộ tiêu chí đánh giá viên chức, người lao động.
Tiêu chí 7.3	Đạt; mức 4/7	Rà soát bản mô tả công việc và khung năng lực, bổ sung KPIs cho từng vị trí việc làm.	- Phòng TC-NS - TT. Số và HL	x	x	x	x	x	Các văn bản và công cụ liên quan.
Tiêu chí 7.4	Đạt; mức 4/7	Tăng cường khảo sát nhu cầu đào tạo theo vị trí việc làm; đẩy mạnh tổng kết, đánh giá hiệu quả sau đào tạo theo chu kỳ 6 tháng hoặc 1 năm.	Phòng TC-NS	x	x	x	x	x	- Kết quả khảo sát nhu cầu về đào tạo nâng cao trình độ, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ. - Danh sách các khoá đào tạo, bồi dưỡng. - Báo cáo tổng kết công tác đào tạo, bồi dưỡng.
Tiêu chí 7.5	Đạt; mức 4/7	Định kì khảo sát mức độ hài lòng về công tác thi đua khen thưởng, kịp thời điều chỉnh cơ chế chính sách	Phòng TC-NS	x	x	x	x	x	Kết quả khảo sát mức độ hài lòng về công tác thi đua khen thưởng
Tiêu chuẩn 8									
Tiêu chí 8.1	Đạt; mức 4/7	Điều chỉnh chỉ tiêu hợp lý trên cơ sở phân tích xu hướng người học, kết hợp chính sách học bổng, cam kết cơ hội việc làm	- Phòng Đào tạo - Phòng CTSV và HTDN - Khoa KHTN	x	x	x	x	x	Các văn bản liên quan
		Xây dựng cơ chế khảo sát định kì với doanh nghiệp, cơ quan quản lý tài nguyên – môi trường, đồng thời khai thác dữ liệu việc làm từ cựu sinh viên để làm căn cứ điều chỉnh.	- Phòng Đào tạo - Khoa KHTN	x	x	x	x	x	
		Tăng cường ứng dụng nền tảng số, xây dựng	- TT. Số và HL	x	x	x	x	x	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả KĐCLGD	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KĐCLGD	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (Năm học)					Kết quả (Minh chứng) dự kiến
				2025-2026	2026-2027	2027-2028	2028-2029	2029-2030	
		fanpage, tổ chức livestream tư vấn, video trải nghiệm nghề nghiệp.	- Khoa KHTN						
		Mở rộng hợp tác thực tập, thực tế, tổ chức các tọa đàm, hội thảo nghề nghiệp.	- Phòng CTSV và HTDN - Khoa KHTN	x	x	x	x	x	
Tiêu chí 8.2	Đạt; mức 4/7	- Tăng cường khảo sát, dự báo nguồn tuyển và nhu cầu nhân lực thông qua phối hợp với doanh nghiệp, cơ quan quản lý ngành tài nguyên - môi trường và cựu sinh viên. - Đa dạng hóa hình thức tuyển sinh: mở rộng xét tuyển thẳng cho thí sinh có thành tích học tập, nghiên cứu khoa học liên quan đến lĩnh vực môi trường; thí điểm phỏng vấn trực tuyến nhằm đánh giá năng lực và định hướng nghề nghiệp.	- Phòng Đào tạo - Phòng CTSV và HTDN - Khoa KHTN	x	x	x	x	x	Các văn bản liên quan
Tiêu chí 8.3	Đạt; mức 4/7	- Tăng cường biện pháp hỗ trợ sớm cho sinh viên có nguy cơ chậm tiến độ - Ứng dụng phân tích dữ liệu học tập (learning analytics) trong hệ thống phần mềm quản lý để dự báo rủi ro và đưa ra biện pháp can thiệp sớm.	- Khoa KHTN - TT. Số và HL	x	x	x	x	x	Các văn bản liên quan
Tiêu chí 8.4	Đạt; mức 4/7	Nâng cao chất lượng hoạt động của cố vấn học tập, tổ chức tập huấn kỹ năng tư vấn, hướng dẫn sinh viên xây dựng kế hoạch học tập và rèn luyện theo năng lực cá nhân.	Khoa KHTN	x	x	x	x	x	Các văn bản liên quan

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả KĐCLGD	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KĐCLGD	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (Năm học)					Kết quả (Minh chứng) dự kiến
				2025-2026	2026-2027	2027-2028	2028-2029	2029-2030	
Tiêu chí 8.5	Đạt; mức 5/7	<ul style="list-style-type: none"> - Từng bước đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất và trang thiết bị thực hành theo lộ trình, ưu tiên phòng thí nghiệm, phòng thực hành chuyên ngành, gắn với yêu cầu hội nhập quốc tế. - Cải thiện hệ thống kí túc xá, liên kết với các đơn vị ngoài trường. - Nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin và internet, bảo đảm ổn định và phục vụ hiệu quả cho dạy – học, nghiên cứu khoa học và quản lý đào tạo trực tuyến. 	<ul style="list-style-type: none"> - Khoa KHTN - Phòng CTSV và HTDN - TT. Số và HL 	x	x	x	x	x	Các văn bản liên quan
Tiêu chuẩn 9									
Tiêu chí 9.1	Đạt; mức 4/7	Bổ trí phòng sinh hoạt chuyên môn, phòng làm việc cho giảng viên đảm bảo theo quy định hiện hành tại Thông tư số 03/2020/TT-BGDĐT và Thông tư số 01/2024/TT-BGDĐT.	Phòng HC-TH	x	x	x	x	x	Phòng sinh hoạt chuyên môn, phòng làm việc cho GV đảm bảo quy định.
Tiêu chí 9.2	Đạt; mức 4/7	Bảo đảm số lượng bản sách theo quy định và tăng cường kinh phí bổ sung học liệu cập nhật phục vụ giảng dạy và NCKH	<ul style="list-style-type: none"> - Khoa KHTN - TT. Số và HL - Phòng KH-TC 	x	x	x	x	x	Các văn bản liên quan
Tiêu chí 9.3	Đạt; mức 5/7	Số hóa nhật kí theo dõi hoạt động các phòng thực hành thí nghiệm.	Phòng HC-TH	x	x	x	x	x	Các văn bản liên quan

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả KĐCLGD	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KĐCLGD	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (Năm học)					Kết quả (Minh chứng) dự kiến
				2025-2026	2026-2027	2027-2028	2028-2029	2029-2030	
Tiêu chí 9.4	Đạt; mức 4/7	- Nâng cao năng lực hệ thống CNTT đảm bảo tính liên thông, liên kết thân thiện giữa các phần mềm hiện có. - Triển khai hệ thống LMS ở mức đầy đủ (chức năng, số lượng học phần, số lượng sinh viên,...), thiết kế ghép nối đầy đủ vào hệ thống đào tạo và hệ thống thông tin tổng thể chung của toàn trường; đầu tư về hạ tầng công nghệ.	TT. Số và HL	x	x	x	x	x	Các văn bản liên quan
Tiêu chí 9.5	Đạt; mức 5/7	- Xây dựng và ban hành văn bản quy định các tiêu chí về môi trường, sức khỏe và an toàn. - Xây dựng cơ sở dữ liệu theo dõi, đánh giá hiệu quả đầu tư, cải tiến chất lượng môi trường (cảnh quan, xã hội).	Phòng HC-TH	x	x	x	x	x	Các văn bản liên quan.
Tiêu chuẩn 10									
Tiêu chí 10.1	Đạt; mức 4/7	Khảo sát cựu sinh viên, nhà sử dụng lao động phục vụ cho việc thiết kế CTDH đảm bảo số lượng mẫu đủ lớn để đảm bảo tính đại diện, phục vụ cho việc điều chỉnh và phát triển CTDH.	Khoa KHTN	x	x	x	x	x	Báo cáo, phân tích kết quả khảo sát.
Tiêu chí 10.2	Đạt; mức 4/7	Sửa đổi quy trình xây dựng, phát triển CTDH, lấy ý kiến rộng rãi của các bên liên quan bao gồm các đối tượng ngoài Trường, đặc biệt các đối tượng chuyên gia.	- Phòng Đào tạo - Khoa KHTN	x	x	x	x	x	Các văn bản liên quan

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả KĐCLGD	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KĐCLGD	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (Năm học)					Kết quả (Minh chứng) dự kiến
				2025-2026	2026-2027	2027-2028	2028-2029	2029-2030	
Tiêu chí 10.3	Chưa đạt; mức 3/7	<ul style="list-style-type: none"> - Ban hành văn bản quy định/hướng đánh giá CĐR của CTĐT và cách thức lựa chọn PPDH, phương pháp đánh giá tương thích CĐR học phần. - Xây dựng và triển khai kế hoạch rà soát, đánh giá sự tương thích, phù hợp của PPDH và KTĐG với CĐR; tăng cường vận dụng các PPDH, kiểm tra đánh giá hiện đại, kết hợp dạy học tại lớp và e-Learning; xây dựng ma trận và ngân hàng câu hỏi thi, phân tích độ khó, độ tin cậy, độ giá trị của đề thi đồng thời rà soát, cải tiến công cụ đánh giá - Chú trọng công tác dự giờ của giảng viên để các giảng viên trong Khoa có điều kiện học tập và trao đổi kinh nghiệm, PPGD 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng KT và BĐCL - Khoa KHTN 	x	x	x	x	x	VB hướng dẫn đánh giá CĐR, áp dụng hiệu quả các phương pháp hiện đại và e-Learning. Ngân hàng câu hỏi đề thi
Tiêu chí 10.4	Đạt; mức 4/7	<ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường công tác NCKH và có nhiều đề tài nghiên cứu về việc cải tiến phương pháp dạy học, áp dụng kết quả nghiên cứu vào các bài giảng của CTĐT. - Thể hiện các kết quả NCKH được áp dụng cho giảng dạy trong mục tài liệu tham khảo của ĐCCT học phần. 	<ul style="list-style-type: none"> - Khoa KHTN - Phòng KHCN và HTQT 	x	x	x	x	x	<ul style="list-style-type: none"> - Thống kê NCKH của GV thực hiện CTĐT. - ĐCCT học phần có thể hiện các kết quả nghiên cứu khoa học được áp dụng cho giảng dạy.
Tiêu chí 10.5	Đạt; mức 4/7	Thường xuyên nâng cao chất lượng dịch vụ hỗ trợ, tăng mức độ hài lòng của người học; đồng thời lấy ý kiến chuyên gia về thư viện,	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng KT và BĐCL - Khoa KHTN 	x	x	x	x	x	Các văn bản liên quan

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả KĐCLGD	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KĐCLGD	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (Năm học)					Kết quả (Minh chứng) dự kiến
				2025-2026	2026-2027	2027-2028	2028-2029	2029-2030	
		phòng thí nghiệm và CNTT							
Tiêu chí 10.6	Đạt; mức 4/7	Thường xuyên cập nhật những thay đổi của lĩnh vực chuyên môn trong nội dung các khảo sát, điều chỉnh một số nội dung bảng hỏi cho phù hợp	- Phòng KT và ĐDCL - Khoa KHTN	x	x	x	x	x	Phiếu khảo sát các BLQ.
Tiêu chuẩn 11									
Tiêu chí 11.1	Chưa đạt; mức 3/7	Nâng cao chất lượng việc phân tích, đánh giá tỷ lệ thôi học, tốt nghiệp	- Phòng KT và ĐDCL - Khoa KHTN	x	x	x	x	x	Phiếu khảo sát các BLQ.
Tiêu chí 11.2	Đạt; mức 4/7	Nâng cao chất lượng việc phân tích, đánh giá tỉ lệ sinh viên tốt nghiệp muộn, có các giải pháp hiệu quả giảm tỷ lệ thôi học và tăng tỷ lệ tốt nghiệp đúng và trước hạn	- Khoa KHTN - Phòng Đào tạo	x	x	x	x	x	Các văn bản liên quan
Tiêu chí 11.3	Đạt; mức 4/7	Kết nối với cựu sinh viên và nhà sử dụng lao động nắm bắt tình trạng, vị trí việc làm và khả năng tự lập nghiệp	- Khoa KHTN - Phòng CTSV và HTDN	x	x	x	x	x	- Báo cáo hoạt động của Ban liên lạc CSV. - Các văn bản liên quan
Tiêu chí 11.4	Đạt; mức 5/7	Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động NCKH trong sinh viên, mở rộng các loại hình hoạt động NCKH, sáng tạo, khởi nghiệp của sinh viên; tham gia các giải thưởng sinh viên NCKH cấp Tỉnh, Bộ và ngoài trường. Phân đầu chi cho sinh viên thực hiện NCKH đạt 3% tổng thu học phí.	- Khoa KHTN - Phòng KHCN và HTQT - Phòng KH-TC	x	x	x	x	x	Thống kê số lượng các hoạt động nghiên cứu khoa học và kinh phí cho NCKH trong sinh viên.
Tiêu chí 11.5	Đạt; mức 4/7	Tiếp tục cải tiến bộ câu hỏi khảo sát mức độ hài lòng của SVTN về CTĐT, sát hợp với	Phòng KT và ĐDCL	x	x	x	x	x	Bộ câu hỏi khảo sát

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả KĐCLGD	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KĐCLGD	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (Năm học)					Kết quả (Minh chứng) dự kiến
				2025-2026	2026-2027	2027-2028	2028-2029	2029-2030	
		CĐR CTĐT							

- + Tổng số tiêu chí đạt: **45/50**;
- + Tỷ lệ tiêu chí đạt: **90%**.

4. Tổ chức thực hiện

- Định kỳ hằng năm và giữa chu kỳ đánh giá (2,5 năm), Khoa Khoa học Tự nhiên, các đơn vị liên quan báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch theo nhiệm vụ được phân công cho Nhà trường thông qua Phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng (có minh chứng kèm theo).
- Phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng tổng hợp báo cáo từ các đơn vị, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch cho Nhà trường, Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định.

Nhà trường đề nghị Khoa Khoa học Tự nhiên, các đơn vị liên quan thực hiện đầy đủ Kế hoạch này./. *M*

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng (để b/c);
- Khoa KHTN;
- Các đơn vị: Phòng ĐT, TC-NS, KHCN&HTQT, HC-TH, KH-TC, CTSV&HTDN, TT. S&HL;
- Lưu: VT, KTBĐCL. *M*



TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN
KHOA/BỘ MÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../BC-....

..., ngày ... tháng ... năm ...

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục
chương trình đào tạo trình độ ... ngành
năm ...**

Căn cứ Kế hoạch số .../KH-ĐHQN ngày của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn về việc cải tiến, nâng cao chất lượng chương trình đào tạo trình độ ... ngành ..., Khoa báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch năm ... như sau:

1. Kết quả thực hiện đánh giá và cải tiến nâng cao chất lượng

Tiêu chuẩn, tiêu chí (trình bày lần lượt theo các tiêu chuẩn và tiêu chí)	Đánh giá tiêu chí			Ghi chú (Đối với tiêu chí sau khi cải tiến chất lượng có thay đổi kết quả so với ĐGN: nêu vẫn tất lí do)
	TĐG	ĐGN	Mức tự đánh giá sau khi thực hiện cải tiến nâng cao chất lượng (tính đến thời điểm báo cáo)	
<i>Tiêu chuẩn 1</i>				
Tiêu chí 1.1 (Ví dụ)	3	3	4	<i>nêu vẫn tất lí do tiêu chí này được đánh giá từ 3->4 so với mức ĐGN sau 01 năm cải tiến chất lượng</i>
...				
<i>Tiêu chuẩn 2</i>				
Tiêu chí 2.1				
.....				

2. Đề xuất, kiến nghị (nếu có)

...

Nơi nhận:

- Phòng KT&BDCL;
- Lưu:

TRƯỞNG KHOA/BỘ MÔN*(Họ và tên, chữ ký)*

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN
ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../BC-....

..., ngày ... tháng ... năm ...

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục chương trình đào tạo trình độ ... ngành năm ...

Căn cứ Kế hoạch số .../KH-ĐHQN ngày của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn,

Phòng/Viện/Trung tâm... báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng chương trình đào tạo trình độ... ngành ... sau đánh giá ngoài, năm... như sau:

1. Kết quả thực hiện đánh giá và cải tiến nâng cao chất lượng

(Báo cáo theo từng CTĐT)

1.1. CTĐT ngành...

Tiêu chuẩn, tiêu chí (trình bày lần lượt theo các tiêu chuẩn và tiêu chí)	Đánh giá tiêu chí			Ghi chú (Đối với tiêu chí sau khi cải tiến chất lượng có thay đổi kết quả so với ĐGN: nêu vẫn tất lí do)
	TĐG	ĐGN	Mức tự đánh giá sau khi thực hiện cải tiến nâng cao chất lượng (tính đến thời điểm báo cáo)	
<i>VD Tiêu chuẩn 6</i>				
Tiêu chí 6.1	4	3	4	<i>nêu vẫn tất lí do tiêu chí này được đánh giá từ 3->4 so với mức ĐGN sau 01 năm cải tiến chất lượng</i>
...				
<i>VD Tiêu chuẩn 7</i>				
Tiêu chí 7.1				
.....				

1.2. CTĐT ngành...

2. Đề xuất, kiến nghị (nếu có)

...

Nơi nhận:

- Phòng KT&BDCL;
- Lưu:

TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Họ và tên, chữ ký)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN
KHOA/BỘ MÔN...CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../BC-....

..., ngày ... tháng ... năm ...

BÁO CÁO GIỮA KỲ**Kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng chương trình đào tạo trình độ ... ngành**

Căn cứ Kế hoạch số .../KH-ĐHQN ngày về việc cải tiến, nâng cao chất lượng chương trình đào tạo trình độ ... ngành ... sau đánh giá ngoài của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn,

(Khoa/Bộ môn) báo cáo giữa chu kỳ đánh giá (2,5 năm) kết quả thực hiện Kế hoạch như sau:

I. CÁC CHÍNH SÁCH VÀ HOẠT ĐỘNG BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG CỦA KHOA, BỘ MÔN

(Tóm tắt về các chính sách và hoạt động đảm bảo chất lượng của khoa/bộ môn thực hiện CTĐT)

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CẢI TIẾN, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG

(Đánh giá các tiêu chí Khoa được phân công chủ trì theo Kế hoạch cải tiến chất lượng CTĐT)

Tiêu chuẩn, tiêu chí (trình bày lần lượt theo các tiêu chuẩn và tiêu chí được phân công chủ trì)	Mức đánh giá tiêu chí			Ghi chú <i>(Đối với tiêu chí sau khi cải tiến chất lượng có thay đổi kết quả so với ĐGN: nêu vắn tắt lí do)</i>
	TĐG	ĐGN	Kết quả đạt được sau khi thực hiện cải tiến nâng cao chất lượng <i>(tính đến thời điểm báo cáo)</i>	
<i>Tiêu chuẩn 1</i>				
Tiêu chí 1.1 (Ví dụ)	4	3	4	<i>nêu vắn tắt lí do tiêu chí này được đánh giá từ 3->4 so với mức ĐGN sau 2,5 năm cải tiến chất lượng</i>
<i>Tiêu chuẩn 2</i>				
Tiêu chí 2.1				
.....				

4. Kết quả cải tiến chất lượng theo từng tiêu chí (Theo phụ lục đính kèm)**III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ (đối với Nhà trường và Bộ GD&ĐT)**

...

Nơi nhận:

- Phòng KT&BDCL;
- Lưu: VT, ...

TRƯỞNG KHOA/BỘ MÔN*(Họ và tên, chữ ký)*

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN
KHOA/BỘ MÔN...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH THEO TIÊU CHÍ
(Kèm theo Báo cáo sốngày...tháng...năm 202 ... của ...)

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí (trình bày lần lượt theo các tiêu chuẩn và tiêu chí được phân công chủ trì trong KH cải tiến chất lượng CTĐT)	Kết quả KĐCLGD (Đạt/Chưa đạt; mức)	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KĐCLGD	Các hoạt động cải tiến chất lượng đã thực hiện và kết quả (kèm theo mã minh chứng)	Nội dung cần cải tiến chất lượng trong nửa kỳ tiếp theo	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (bắt đầu và hoàn thành)	Ghi chú

(Lập bảng theo khổ giấy ngang; kèm theo danh mục mã minh chứng)

TRƯỞNG KHOA/BỘ MÔN
(Họ và tên, chữ ký)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN
ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../BC-....

..., ngày ... tháng ... năm ...

BÁO CÁO GIỮA KỲ

Kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng chương trình đào tạo trình độ ... ngành

Căn cứ Kế hoạch số .../KH-ĐHQN ngày về việc cải tiến, nâng cao chất lượng chương trình đào tạo trình độ ... ngành ... sau đánh giá ngoài của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn,

(Đơn vị) báo cáo giữa chu kỳ đánh giá (2,5 năm) kết quả thực hiện như sau:

I. CÁC CHÍNH SÁCH VÀ HOẠT ĐỘNG BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG CỦA KHOA, BỘ MÔN

(Tóm tắt về các chính sách và hoạt động đảm bảo chất lượng của Phòng/ Viện/ Trung tâm)

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CẢI TIẾN, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG

(Đánh giá các tiêu chí Phòng/ Viện/ Trung tâm được phân công chủ trì đối với từng CTĐT theo Kế hoạch cải tiến chất lượng)

Tiêu chuẩn, tiêu chí <i>(trình bày lần lượt theo các tiêu chuẩn và tiêu chí được phân công chủ trì)</i>	Mức đánh giá tiêu chí		Kết quả đạt được sau khi thực hiện cải tiến nâng cao chất lượng <i>(tính đến thời điểm báo cáo)</i>	Ghi chú <i>(Đối với tiêu chí sau khi cải tiến chất lượng có thay đổi kết quả so với ĐGN: nêu vắn tắt lý do)</i>
	TĐG	ĐGN		
<i>Tiêu chuẩn 1</i>				
Tiêu chí 1.1	3	3		
...				
<i>Tiêu chuẩn 2</i>				
Tiêu chí 2.1				
.....				

2. Kết quả cải tiến chất lượng theo từng tiêu chí được phân công

(Theo phụ lục đính kèm)

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ (đối với Nhà trường và Bộ GD&ĐT)

...

Nơi nhận:

- Phòng KT&BDCL;
- Lưu: VT, ...

TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Họ và tên, chữ ký)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN
ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH THEO TIÊU CHÍ
(Kèm theo Báo cáo sốngày...tháng...năm 202 ... của ...)

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí (trình bày lần lượt theo các tiêu chuẩn và tiêu chí được phân công chủ trì trong KH cải tiến chất lượng CTĐT)	Kết quả KĐCLGD (Đạt/Chưa đạt; mức)	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KĐCLGD	Các hoạt động cải tiến chất lượng đã thực hiện và kết quả (kèm theo mã minh chứng)	Nội dung cần cải tiến chất lượng trong nửa kỳ tiếp theo	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (bắt đầu và hoàn thành)	Ghi chú

(Lập bảng theo khổ giấy ngang; kèm theo danh mục mã minh chứng)

TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Họ và tên, chữ ký)